

QUY TRÌNH VẬN HÀNH LÒ HƠI ĐỐT DẦU

I/ Quy trình vận hành lò hơi:

Quy trình vận hành lò hơi quy định cụ thể những công việc., những thao tác; những phân công nhiệm vụ của công nhân đốt lò trong ba tình trạng của lò hơi.

- Chuẩn bị và đốt lò.
- Trông nom lò hơi khi làm việc.
- Ngừng lò hơi.

1/ Chuẩn bị và đốt lò:

Trước khi đốt lò phải kiểm tra kỹ các thiết bị phụ thuộc. Cụ thể là:

- Xem kim áp kế có ở vị trí "0" không.
- Kiểm tra van an toàn xem có đủ bộ phận không, lấy tay nâng nhẹ cần van xem có nhậy không.
- Kiểm tra xem các van khóa của ống thủy đóng mở có nhẹ nhàng không. Van xả đáy ống thủy có kín không, có thông suốt không.
- Kiểm tra lại hệ thống cấp nước, bơm cấp nước cho nồi xem có hoạt động bình thường không.
- Xả đáy lò kiểm tra hệ thống báo cạn nước và điều khiển bơm nước có hoạt động không, có nhậy và chính xác không.
- Kiểm tra mức nhiên liệu có chứa trong thùng chứa và nguồn nhiên liệu cấp vào có đủ không, đường ống dẫn nhiên liệu có bị rò rỉ không.
- Kiểm tra hệ thống chiếu sáng nhà lò xem có đủ ánh sáng để vận hành và xử lý sự cố vào lúc trời tối và ban đêm không.

Sau khi kiểm tra các bộ phận như vừa nêu trên , nếu tất cả ở trong tình trạng tốt, bình thường thì mới đốt lò. Khi lò bắt đầu hoạt động, nhìn vào lỗ quan sát xem ngọn lửa trong buồng đốt có cháy sáng không, có hiện tượng tán sương không tốt hay béc phun bị lệch không, quạt gió có tiếng động lạ không.

Khi lò hơi bắt đầu có áp suất thì phải tập trung theo dõi các bộ phận của lò xem có hiện tượng xì nước, xì khói hoặc xì hơi ra không.

Khi áp suất trong lò còn dưới $1\text{KG}/\text{cm}^2$ phải kênh van an toàn cho khí thoát ra khỏi nồi. Việc làm này phải cẩn thận, nếu không có thể gây hư hỏng cho van an toàn.

Thông rửa, kiểm tra mực nước ở ống thủy , đóng chặt van thông hơi ra ống thủy và van thông nước ra ống thủy, xong mở van xả đáy ống thủy cho hơi và nước thoát ra ngoài ống thủy.

Trong quá trình tăng áp suất từ $0-5\text{ KG}/\text{cm}^2$, nếu xảy ra hư hỏng gì ở những bộ phận chủ yếu của lò thì phải ngưng lò, hạ áp suất về 0 để sửa chữa. Tuyệt đối cấm xiết ốc hay sửa chữa các bộ phận chịu áp lực của lò hơi khi đang còn áp suất.

Trước khi mở van hơi chính, phải xả hết nước đọng trong đường ống, mở một ít hơi sang ống để sấy nóng ống, sau đó mới mở van hơi từ từ cho hơi qua đường ống.

Trước khi cung cấp hơi cho nơi sử dụng, phải báo cho nơi đó biết để tránh gây tai nạn cho công nhân làm việc ở nơi sử dụng.

2/ Trông nom nồi hơi khi làm việc :

Khi nồi hơi đang làm việc , công nhân vận hành nồi hơi phải thường xuyên theo dõi, xem xét áp kế, ống thủy và phải bảo đảm:

- Kim áp kế phải ở dưới vạch đỏ quy định.
- Mức nước trong ống thủy phải nằm ở giữa hai mực tối thiểu và tối đa
- Mỗi ca phải thông rửa ống thủy ít nhất 02 lần và phải luôn luôn giữ ống thủy sạch sẽ.
- Trong ca phải thường xuyên kiểm tra van hơi chính, van cấp nước , van xả đáy lò. Công tắc áp suất hoạt động có phù hợp với áp kế và van an toàn không.
- Khi lò hơi đang làm việc tuyệt đối cấm sửa chữa một bộ phận nào chịu áp lực của nồi.
- Phải thực hiện xả bồn định kỳ lò hơi (xả cạn dưới đáy lò) ít nhất là một lần trong ca. Khi xả bồn, đầu tiên hé mở van xả để sấy đường ống xả từ 3-5 phút . Sau đó mở nhíp van từng hồi để xả. Trước khi xả bồn phải cấp nước vào nồi ở mức cao hơn vạch trên ống thủy, mục đích là khi xả xong nước rút xuống là vừa. Trong khi xả bồn phải thường xuyên theo dõi mực nước trong ống thủy. Nếu thấy mực nước tụt quá nhanh phải ngừng ngay việc xả bồn để nghe ngóng, kiểm tra bộ phận chứa nước của nồi hơi.

3/ Ngừng lò: Có hai trường hợp :

a/ Ngừng lò bình thường :

Vào cuối ca sản xuất, bật công tắc sang vị trí "OFF" , sau đó ngừng cung cấp hơi cho nơi sử dụng. Cung cấp nước vào lò đến mức cao của ống thủy.

b/ Ngừng lò sự cố :

Theo quy định, việc ngừng lò khi có sự cố phải thực hiện ở các trường hợp sau:

- Lò hơi bị cạn nước nghiêm trọng .
 - Các bộ phận tiếp nhiệt của nồi hơi bị xì hơi , xì nước hay biến dạng rõ rệt.
 - Áp kế , ống thủy hỏng nghiêm trọng mà không có cái thay
 - Béc phun dầu bị nghẹt , lửa cháy không tốt làm rò rỉ dầu.
- Nếu xảy ra một trong các trường hợp trên, công nhân vận hành nồi hơi phải báo cáo cho người phụ trách trực tiếp biết tình trạng khẩn trương và thận trọng thao tác ngừng lò sự cố.
- Bật công tắc chốt sau vị trí " OFF".
 - Kênh van an toàn cho hơi thoát ra ngoài, hoặc mở van xả hơi ra ngoài.
 - Nếu thấy mực nước giảm xuống quá mức trung bình thì cung cấp thêm nước vào lò hơi và tăng cường xả bồn (15-20 phút/lần) mục đích làm cho lò hơi giảm nhiệt độ nhanh hơn.
 - Nhưng đối với trường hợp **CẠN NƯỚC DƯỚI QUÁ MỨC QUY ĐỊNH** thì phải

TUYỆT ĐỐI CẤM CẤP NƯỚC VÀO LÒ HƠI KHI LÒ ĐÃ CẠN NƯỚC NGHIÊM TRỌNG.

NỘI QUY NHÀ ĐẶT NỒI HƠI

1. Chỉ có những **nam** công nhân (không cho phép **nữ** công nhân vận hành nồi hơi), đã qua huấn luyện có chứng nhận và được Giám đốc giao nhiệm vụ bằng văn bản mới được phép vận hành nồi hơi.
2. Mỗi ca vận hành phải có từ 2 (hai) người trở lên.
3. Cấm người không có nhiệm vụ vào nồi. Trường hợp khách đến tham quan phải được sự đồng ý của cơ quan và tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ quản lý nhà lò.
4. Nhà lò phải được vệ sinh sạch sẽ, không được dự trữ bã dùng cho vận hành quá số lượng của 2 ca, không được để các loại vật liệu dễ cháy như xăng, dầu... trong nhà lò.
5. Phải có đủ những trang bị dùng cho thao tác đốt lò và trang bị bảo hộ lao động cần thiết.
6. Nhà lò được trang bị phương tiện PCCC, phù hợp, đúng quy định.
7. Không được:
 - Tự ý chèn hãm van an toàn.
 - Sửa chữa hoặc xiết lại các bộ phận si hờ khi nồi đang có áp suất.
 - Tiếp tục vận hành nồi khi đang có sự cố.
8. Công nhân vận hành phải thực hiện đúng theo quy trình vận hành và quy trình xử lý sự cố mà đơn vị đề ra.
9. Những ai cố tình vi phạm những quy định trên phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày.....tháng.....năm 2002

Giám đốc công ty